

\*  
Số -HD/BTGTU

## HƯỚNG DẪN

### Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và tỉnh Bình Phước năm 2024, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025

Thực hiện Hướng dẫn số 184-HD/BTGTU, ngày 31/12/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn công tác tuyên truyền trên địa bàn tỉnh như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Tuyên truyền sâu rộng trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức sâu sắc về thời cơ, thách thức và trách nhiệm lịch sử to lớn trong bối cảnh thế giới đang có những thay đổi mang tính thời đại, đất nước trước Đại hội XIV của Đảng - Đại hội là dấu mốc bắt đầu kỷ nguyên mới - đây cũng là thời kỳ chuẩn bị quan trọng, nước rút của cách mạng Việt Nam để đạt mục tiêu chiến lược 100 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng, tạo tiền đề vững chắc đạt mục tiêu 100 năm thành lập nước. Tạo niềm tin, niềm tự hào, lan tỏa tinh thần mới, khí thế mới cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân về những kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 của cả nước nói chung và của tỉnh Bình Phước nói riêng; về những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và những thành tựu nổi bật sau 28 năm tái lập tỉnh Bình Phước, góp phần tạo ra thế và lực để tiếp tục vững bước phát triển bứt phá trong giai đoạn tiếp theo.

- Cổ vũ ý chí quyết tâm, khắc phục khó khăn, tranh thủ cơ hội, vượt qua thách thức, phát huy nội lực, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước góp phần hoàn thành nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

##### 2. Yêu cầu

Công tác tuyên truyền cần bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, sát với nhiệm vụ thực tiễn của các cấp, các ngành, của từng địa phương, nhanh nhạy, kịp thời định hướng những vấn đề mới, đột phá trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội bằng nhiều hình thức phù hợp, linh hoạt, sáng tạo; lồng ghép với tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị và kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng năm 2025 của đất nước, của tỉnh theo tinh thần đổi mới, thiết thực, hiệu quả, hướng đến Nhân dân; chủ động đấu tranh phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc.

#### II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước năm 2024, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025.

1.1. Phân tích bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước năm

**2024; khẳng định sự lãnh đạo sáng suốt, đúng đắn của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt, hiệu quả của Nhà nước trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.**

1.1.1. Năm 2024, tình hình thế giới, khu vực có nhiều diễn biến phức tạp, có vấn đề vượt dự báo, chưa từng có tiền lệ; cạnh tranh chiến lược nước lớn, xung đột Nga - Ukraine, xung đột khu vực Trung Đông kéo dài, tác động tiêu cực đến giá năng lượng, thực phẩm toàn cầu, ảnh hưởng sâu sắc đến cục diện chính trị, kinh tế thế giới, tạo nên những áp lực và thách thức lớn đối với các quốc gia. Hệ thống thương mại, đầu tư, sản xuất và tiêu dùng suy giảm, tốc độ tăng trưởng GDP toàn cầu thấp hơn mức trung bình dài hạn. Các quốc gia tăng cường đa dạng hóa chuỗi cung ứng để giảm phụ thuộc vào Trung Quốc, thúc đẩy xu hướng dịch chuyển sản xuất sang khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam.

Trong nước, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều tác động bất lợi từ bên ngoài cùng những hạn chế, bất cập nội tại kéo dài qua nhiều năm, ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh, sức chống chịu của nền kinh tế và yêu cầu phát triển bền vững. Thị trường tài chính, tiền tệ tiềm ẩn thách thức, nợ xấu ở mức cao, việc xử lý các ngân hàng yếu kém còn chậm, tăng trưởng tín dụng thấp, khả năng hấp thụ và tiếp cận vốn của doanh nghiệp hạn chế. Dịch bệnh, thiên tai, bão lũ diễn biến phức tạp, nhất là cơn bão số 3 (Yagi) gây thiệt hại nghiêm trọng về người, tài sản, hạ tầng kinh tế - xã hội và sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản cho nhiều địa phương, làm gia tăng thách thức trong việc duy trì ổn định và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

1.1.2. Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước có nhiều khó khăn, thách thức, Đảng vẫn luôn khẳng định vai trò lãnh đạo, chỉ đạo sự phát triển kinh tế đất nước thông qua các chủ trương, đường lối, trong đó có nhiều chỉ thị, nghị quyết, kết luận quan trọng về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước<sup>1</sup>.

Các chủ trương, đường lối của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội được Quốc hội kịp thời thể chế hóa, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo sát sao, trong đó có các nội dung quan trọng, như: điều hành đồng bộ chính sách tiền tệ, tài khóa và vĩ mô để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát lạm phát, ổn định các thị trường quan trọng; hoàn thiện thể chế, tháo gỡ điểm nghẽn pháp luật, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển hạ tầng chiến lược, đặc biệt là giao thông, đô thị và chuyển đổi số; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với khoa học - công nghệ, phát triển kinh tế số, kinh tế xanh; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất chip bán dẫn; gắn kết phát triển

<sup>1</sup> Các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương khóa XIII trong năm 2024, Kết luận số 97-KL/TW ngày 05/10/2024 của Ban Chấp hành Trung ương kết luận Hội nghị lần thứ 10 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về kinh tế - xã hội năm 2024 - 2025, Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Kết luận số 72-KL/TW, ngày 23/2/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW, ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia...

kinh tế với cải thiện đời sống, xã hội và phát triển thị trường lao động linh hoạt; ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; thúc đẩy liên kết vùng, quy hoạch và phát huy vai trò các vùng kinh tế, đô thị lớn; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ số và củng cố quốc phòng, giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy đối ngoại, hội nhập quốc tế, tạo đồng thuận xã hội. Cùng với sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân cả nước, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục đạt những kết quả rất quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới.

## ***1.2. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng***

### ***1.2.1. Làm rõ những kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024***

- Kinh tế tăng trưởng nhanh và bền vững, tiếp tục là điểm sáng của kinh tế toàn cầu: Kinh tế vĩ mô duy trì ổn định, lạm phát được kiểm soát hiệu quả, tăng trưởng được thúc đẩy mạnh, các cân đối lớn được bảo đảm và có thặng dư cao; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tiếp tục tăng trưởng, đạt mức cao nhất từ trước tới nay; thu ngân sách Nhà nước đạt kết quả tích cực, vượt dự toán đề ra; bội chi ngân sách, nợ công, nợ Chính phủ và nợ nước ngoài quốc gia được kiểm soát chặt chẽ, bảo đảm trong giới hạn an toàn; đầu tư phát triển có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả, đạt kết quả tích cực; phát triển doanh nghiệp tiếp tục duy trì xu hướng tích cực, môi trường đầu tư kinh doanh ngày càng được cải thiện. Nhiều công trình giao thông quan trọng, quy mô lớn được đầu tư, nâng cấp, bảo đảm kết nối giữa các trung tâm kinh tế lớn, các vùng miền trong cả nước và giao thương quốc tế. Cơ cấu nền kinh tế chuyển dịch tích cực, kinh tế số, kinh tế xanh đóng vai trò ngày càng quan trọng; công nghiệp phục hồi tích cực, là động lực quan trọng, dẫn dắt tăng trưởng, dự án nhà máy điện hạt nhân được tái khởi động; thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, du lịch phát triển mạnh; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khá; dịch vụ phục hồi tốt sau đại dịch Covid-19<sup>2</sup>.

- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm đầu tư phát triển, đạt kết quả rõ nét. An sinh xã hội được bảo đảm; đời sống Nhân dân được cải thiện; các chính sách xã hội, chính sách bảo trợ và các chính sách, biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, người dân gặp khó khăn được triển khai kịp thời. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên; lực lượng lao động, tỷ lệ lao động có việc làm tăng, thu nhập bình quân tăng so với cùng kỳ năm 2023. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân với chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng cao, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng. Phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát, xây dựng nhà ở xã hội được triển khai quyết liệt, bảo đảm “không để ai bị bỏ lại phía sau”. Các chính sách dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng được ưu tiên, chú trọng; công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em, giáo dục thanh, thiếu

<sup>2</sup> Tăng trưởng cả năm đạt 7,09% (thuộc nhóm số ít các nước có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới). Giá trị thương hiệu quốc gia Việt Nam năm 2024 đạt 507 tỷ USD, xếp thứ 32/193, tăng 1 bậc so với năm 2023. Thu hút FDI là điểm sáng và nằm trong nhóm 15 nước đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới.

niên, phát huy vai trò người cao tuổi, bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, thông tin truyền thông... được tăng cường<sup>3</sup>.

- Công tác tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ được tiến hành khẩn trương, với sự quyết tâm của toàn hệ thống chính trị, bảo đảm “*tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả*”; tập trung sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách, cải cách hành chính được chú trọng, có nhiều đổi mới trong cách chỉ đạo, cách làm với yêu cầu hoàn thiện thể chế là “đột phá của đột phá”; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, góp phần tiết giảm chi phí tuân thủ; tích cực xây dựng thể chế để xóa bỏ cơ chế “xin - cho”. Chuyên đổi số, ứng dụng công nghệ số trong xây dựng pháp luật được triển khai mạnh mẽ và đạt nhiều kết quả tích cực.

- Quản lý tài nguyên, đất đai được tăng cường; kiểm soát ô nhiễm môi trường được quan tâm và đạt nhiều kết quả khả quan. Chú trọng huy động các nguồn lực ứng phó với biến đổi khí hậu; triển khai quyết liệt các chương trình hành động phát triển xanh, ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm phát thải, chuyển đổi năng lượng với mục tiêu hướng tới đưa phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050.

- Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, thực hiện có hiệu quả, đạt nhiều kết quả quan trọng, gắn với tăng tốc, bứt phá phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tiếp công dân được tăng cường, cải thiện góp phần giải quyết, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của công dân, bảo đảm an ninh chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiềm lực quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; xử lý linh hoạt, chủ động, hiệu quả các tình huống, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; an toàn thông tin được tăng cường. Hoạt động đối ngoại diễn ra sôi động, liên tục, đạt nhiều thành tựu quan trọng, có tính lịch sử, tạo thuận lợi, thời cơ mới để phát triển kinh tế - xã hội và góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác phát triển, tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

### *1.2.2. Tuyên truyền những thành tựu to lớn của đất nước sau 40 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng*

- Khẳng định sau 40 năm đổi mới, từ một nước kém phát triển, quy mô nền kinh tế nhỏ bé, Việt Nam đã vươn lên thuộc nhóm 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới, với quy mô thương mại nằm trong Top 20 quốc gia hàng đầu. Việt Nam cũng trở thành mắt xích quan trọng trong 16 Hiệp định Thương mại Tự do (FTA), kết nối với 60 nền kinh tế chủ chốt trên toàn cầu và khu vực. Từ một quốc gia từng bị bao vây, cô lập, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia, vùng lãnh thổ

<sup>3</sup> Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,93%. Theo xếp hạng của Liên hợp quốc, chỉ số hạnh phúc năm 2024 của Việt Nam tăng 11 bậc, xếp thứ 54/143. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được hình thành và phát triển, xếp thứ 56/119, tăng 02 bậc so với năm 2023; chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu của Việt Nam tăng 4 bậc so với năm 2022, xếp thứ 44/132. Chỉ số phát triển bền vững (SDGs) của Việt Nam năm 2024 xếp thứ 54/166, tăng 1 bậc so với năm 2023. Chỉ số phát triển Chính phủ điện tử của Việt Nam năm 2024 tăng 15 bậc, xếp thứ 71/193 (chỉ số an toàn, an ninh mạng toàn cầu năm 2024 tăng 8 bậc, xếp thứ 17/193).

trên thế giới, xây dựng quan hệ Đối tác chiến lược và Đối tác toàn diện với 30 nước, bao gồm tất cả các thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (P5), các cường quốc, đảm nhiệm nhiều trọng trách và trở thành thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực. Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; lợi ích quốc gia, dân tộc được bảo đảm. Đời sống Nhân dân được cải thiện rõ rệt, tỷ lệ hộ nghèo giảm mạnh, được Liên hợp quốc và bạn bè quốc tế xem như một điểm sáng về xóa đói giảm nghèo, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; hoàn thành về đích sớm các mục tiêu Thiên niên kỷ. Tiềm lực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học - công nghệ, quốc phòng, an ninh không ngừng nâng cao; tham gia đóng góp tích cực duy trì hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới.

- Phân tích những nhân tố làm nên thành tựu to lớn sau 40 năm đổi mới đất nước, trong đó nhấn mạnh, làm sâu sắc những nhân tố mang tính quyết định như: sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh hạnh phúc.

### ***1.3. Phân tích dự báo một số yếu tố tác động đến nền kinh tế đất nước; làm sâu sắc các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025***

#### ***1.3.1. Những yếu tố tác động đến nền kinh tế đất nước***

- Năm 2025, hòa bình, hợp tác và phát triển tiếp tục là xu thế lớn, nhưng tình hình quốc tế, khu vực dự báo vẫn trong giai đoạn nhiều biến động với những thay đổi sâu sắc về chính trị, kinh tế, xã hội; nhiều khó khăn, thách thức mới xuất hiện, khó lường hơn; chủ nghĩa bảo hộ và xu hướng liên kết mới trên thế giới đặt ra nhiều thách thức. Triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu còn đối mặt với nhiều nguy cơ, rủi ro. Các thách thức an ninh phi truyền thống, an ninh năng lượng, an ninh lương thực, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan... diễn biến bất thường.

- Triển vọng kinh tế - xã hội đất nước được đánh giá tích cực, dựa trên nền tảng chính sách kinh tế vĩ mô ổn định, các cải cách thể chế và nỗ lực phát triển hạ tầng; cùng với đó, việc thúc đẩy chuyển đổi số, kinh tế xanh và nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh tiếp tục tạo động lực cho tăng trưởng bền vững. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức lớn, tác động của những yếu tố bất lợi bên ngoài như tình trạng bất ổn an ninh, chính trị tại một số quốc gia, khu vực, biến động kinh tế toàn cầu, xu hướng bảo hộ thương mại... và khó khăn, thách thức khi nước ta là nước đang phát triển, nền kinh tế trong quá trình chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, có độ mở lớn, sức chống chịu và cạnh tranh còn hạn chế, năng suất lao động thấp.

Năm 2025 được xác định là năm ***“tăng tốc, bứt phá”***, tháo gỡ khó khăn, vượt qua thách thức, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2021 - 2025; góp phần tạo cơ sở tiền đề, nền tảng vững chắc cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới, để trở thành quốc gia giàu mạnh, thịnh vượng và Nhân dân ngày càng hạnh phúc, ấm no. Cũng là năm thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; năm tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 tiên tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; là năm có nhiều hoạt

động kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước như: 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...

### 1.3.2. Các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

- Tiếp tục tuyên truyền đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận mới về lĩnh vực kinh tế - xã hội<sup>4</sup>, chú ý các nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển 06 vùng trọng điểm; Quy hoạch quốc gia và các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Quy hoạch các vùng trọng điểm; chiến lược phát triển các ngành mới, mũi nhọn, tạo động lực và mở rộng không gian cho phát triển...

- 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ nhằm tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; chú ý phân tích các giải pháp nhằm làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống; thúc đẩy, tạo đột phá cho các động lực tăng trưởng mới giải pháp tăng năng suất lao động nhanh, cao và bền vững: (1) Tiếp tục hoàn thiện thể chế là “đột phá của đột phá”; tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả; xây dựng cơ chế, chính sách đủ mạnh để cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. (2) Tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn và có thặng dư cao; bội chi, nợ công trong giới hạn an toàn, hợp lý; giữ đà, giữ nhịp và tăng tốc, bứt phá, phấn đấu đạt tốc độ tăng trưởng khoảng 8%. (3) Huy động tối đa các nguồn lực xã hội, khai thác hiệu quả nguồn lực từ doanh nghiệp nhà nước, phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân. (4) Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, nhất là các dự án trọng điểm quốc gia; nghiên cứu khai thác hiệu quả không gian vũ trụ, không gian biển, không gian ngầm. (5) Bảo đảm cung ứng điện trong mọi tình huống, đáp ứng nhu cầu cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng cả trước mắt và lâu dài. (6) Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. (7) Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. (8) Bảo đảm ổn định chính trị, bảo vệ vững chắc, độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

1.3.3. Tiếp tục lan tỏa chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về nhận thức và định hướng nhiệm vụ, giải pháp chuẩn bị cho đất nước bước vào kỷ nguyên mới; biến nhận thức, niềm tin thành ý chí, hành động cho cả hệ thống chính trị, mọi tầng lớp Nhân dân quyết tâm thực hiện các mục tiêu Đại hội Đảng đề ra với tinh thần rút ngắn thời gian, tăng tốc, bứt phá để thực hiện hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 (nhất là chỉ tiêu tăng trưởng GDP) và Kế hoạch 5 năm 2021-2025, tạo tiền đề hướng đến tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2026 - 2030,

<sup>4</sup> Các nghị quyết ban hành trong năm 2024 và nghị quyết các Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) năm 2024; Chương trình (Kế hoạch) hành động thực hiện nghị quyết Bộ Chính trị, Ban Bí thư của các cấp, các ngành, địa phương. Chủ trương, đường lối của Đảng, các quan điểm, mục tiêu, giải pháp, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước, thể hiện trong Kết luận số 97-KL/TW ngày 5/10/2024; Kết luận số 64-KL/TW ngày 18/10/2023; Kết luận số 65-KL/TW ngày 21/10/2023; Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024; Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023; Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023, Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023; Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024; Nghị quyết số 103/2023/QH15 ngày 09/11/2023 Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 ...

tạo cơ sở, nền tảng vững chắc để đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên phồn vinh, thịnh vượng và phát triển của dân tộc Việt Nam.

**1.3.4.** Tuyên truyền kết quả Kỳ họp thứ 8, 9, 10 - Quốc hội khóa 15, làm rõ những đổi mới từ tư duy đến hành động trong quá trình chuẩn bị, tổ chức và những kết quả đạt được của các kỳ họp; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và truyền thông chính sách mới thông qua tuyên truyền nội dung, kết quả các kỳ họp của Quốc hội, các luật được Quốc hội thông qua, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và các chính sách mới có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025; đặc biệt, nhấn mạnh các nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới của Quốc hội nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn, nút thắt về thể chế. Trong quá trình tuyên truyền, cần đề cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, của doanh nghiệp, mỗi người dân và phản ánh sự tác động, việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về phát triển hạ tầng năng lượng quốc gia, việc tái khởi động Chương trình điện hạt nhân và tiếp tục nghiên cứu Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận; làm rõ tầm quan trọng, ý nghĩa, mục đích, yêu cầu của việc tái khởi động chương trình điện hạt nhân; khẳng định phát triển điện hạt nhân kết hợp cùng với năng lượng tái tạo là xu thế của nhiều quốc gia hiện nay; phù hợp với các cam kết giảm phát thải ròng về 0 (Net Zero) tại Hội nghị các bên tham gia Công ước Khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu lần thứ 26 (COP 26) và Hội nghị các Bên tham gia Công ước Khung của Liên hợp quốc về Biến đổi khí hậu lần thứ 28 (COP 28) mà Việt Nam đã ký kết.

**1.3.5.** Đẩy mạnh tuyên truyền công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trong đó nhấn mạnh nội dung phòng, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; phòng, chống tiêu cực là suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị trên phạm vi cả nước.

#### ***1.4. Phản ánh thực tiễn triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội***

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và các địa phương; tập trung đánh giá sâu sắc kết quả thực hiện các Chương trình (Kế hoạch) hành động nhằm cụ thể hóa và thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Phản ánh toàn diện, khách quan, sát thực tế những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội đã đạt được trong thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp từ đầu nhiệm kỳ tới nay; đồng thời làm rõ và cô vũ những bài học kinh nghiệm được rút ra, các nhiệm vụ, giải pháp được bổ sung từ đánh giá kết quả năm 2024 và từ đầu nhiệm kỳ Đại hội tới nay nhằm tăng tốc, thực hiện thắng lợi các mục tiêu của cả nhiệm kỳ.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, kịp thời phát hiện, cổ vũ, biểu dương nhân tố mới và nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

- Kiên quyết đấu tranh phản bác các luận điệu sai trái, thù địch xuyên tạc về tình hình kinh tế - xã hội nước ta, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội.

**1.5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại:** Về quan điểm, chủ trương, đường lối đối ngoại nhất quán của Đảng, Nhà nước ta; kết quả công tác triển khai đường lối đối ngoại của Đảng, nhất là kết quả thực hiện mục tiêu ngoại giao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; tinh thần chủ động và tích cực hội nhập quốc tế vì lợi ích quốc gia - dân tộc; bối cảnh mới trong nước và quốc tế năm 2025 tác động đến quá trình hội nhập của Việt Nam; những hoạt động đối ngoại lớn của Đảng và Nhà nước ta, các hoạt động ngoại giao Nhân dân tiêu biểu, các hoạt động của Việt Nam đăng cai tổ chức các hội nghị quốc tế, đảm nhiệm trọng trách và vai trò trong các tổ chức, diễn đàn đa phương.

## **2. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025**

### **2.1. Kết quả phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2024**

Mặc dù việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 trong bối cảnh còn nhiều khó khăn, thách thức. Song với sự đoàn kết, quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh phục hồi tích cực và đạt được những kết quả quan trọng, cơ bản các chỉ tiêu, nhiệm vụ đều đạt và vượt nghị quyết đề ra, qua đó có 20/22 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt, 02/22 chỉ tiêu không đạt<sup>5</sup>, cụ thể trên các mặt như sau:

#### **2.1.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu**

- (1) Tốc độ tăng GRDP đạt 9,32% (mục tiêu đề ra: 8 - 8,5%).
- (2) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: khu vực Nông lâm thủy sản chiếm 22,08%, khu vực Công nghiệp - Xây dựng chiếm 44,36%, khu vực Dịch vụ chiếm 30,00%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,56% (tương ứng nghị quyết: 23,4% - 43,77% - 32,83%).
- (3) GRDP bình quân đầu người (theo giá hiện hành) đạt 108,59 triệu đồng (mục tiêu đề ra: 100 triệu đồng), tăng 13,81% so với năm 2023 (95,57 triệu đồng).
- (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 38.500 tỷ đồng (mục tiêu đề ra: 38.500 tỷ đồng), tăng 15,07% so với năm 2023.
- (5) Kim ngạch xuất khẩu 4.750 triệu USD (mục tiêu đề ra: 4.560 triệu USD), tăng 13,63% so với năm 2023.
- (6) Thu ngân sách địa phương 11.250 tỷ đồng (mục tiêu đề ra: 12.739,6 tỷ đồng), bằng 91,77% so với thực hiện năm 2023.
- (7) Thu hút đầu tư trong nước 5.349 tỷ đồng, đạt 76,41% mục tiêu đề ra (mục

<sup>5</sup> Thu ngân sách và số xã đạt chuẩn nông thôn mới.



tiêu đề ra: 7.000 tỷ đồng), bằng 83,68% so với thực hiện năm 2023; thu hút đầu tư FDI: 639 triệu USD (mục tiêu đề ra: 400 triệu USD), bằng 77,53% so với thực hiện năm 2023.

(8) Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới 1.246 doanh nghiệp (mục tiêu đề ra: 1.100 doanh nghiệp), tăng 17,11% so với năm 2023.

(9) Số hợp tác xã đăng ký thành lập mới trong năm 32 hợp tác xã (mục tiêu đề ra: 30 Hợp tác xã), tăng 6,67% so với thực hiện năm 2023.

(10) Số hộ nghèo giảm trong năm là 728 hộ (mục tiêu đề ra: giảm 500 hộ nghèo), bằng 29,2% so với thực hiện năm 2023.

(11) Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 3%, đạt kế hoạch.

(12) Lao động được giải quyết việc làm trong năm 46.000 lao động (mục tiêu đề ra: 43.000 người), bằng 98,72% so với thực hiện năm 2023.

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo 67%, đạt kế hoạch, tăng 2 điểm % so với năm 2023

(14) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia ước đạt 60,25% (mục tiêu đề ra: 57,69%), tăng 15,15 điểm % so với năm 2023 (45,1%).

(15) Số giường bệnh trên vạn dân 28,6 giường, đạt kế hoạch đề ra.

(16) Số bác sỹ trên vạn dân 9,7 bác sỹ (mục tiêu đề ra: 8,9 bác sỹ), tăng 12,79% so với năm 2023 (8,6 bác sỹ).

(17) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng duy trì ở mức 10%, đạt kế hoạch đề ra.

(18) Tỷ lệ dân số tham gia BHYT 94%, đạt kế hoạch và tăng 1 điểm % so với năm 2023.

(19) Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội 42%, đạt kế hoạch và tăng 4,47 điểm % so với năm 2023.

(20) Số xã đạt chuẩn nông thôn mới tăng thêm trong năm 2024: Chưa đạt (mục tiêu đề ra: 05 xã).

(21) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,6%, đạt kế hoạch và tăng 0,4 điểm % so với năm 2023.

(22) Tỷ lệ che phủ rừng chung 74,8%, đạt kế hoạch và giảm 0,7 điểm % so với năm 2023.

*2.1.2. Kinh tế - xã hội phục hồi tích cực, tốc độ tăng trưởng đạt khá, chất lượng tăng trưởng được cải thiện*

- Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch tích cực, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng, giảm tỷ trọng nông lâm nghiệp, thủy sản. Quy mô nền kinh tế tỉnh được mở rộng, ước đạt 115.357 tỷ đồng, tăng 9,32% so với năm 2023, mức tăng trưởng cao nhất vùng Đông Nam Bộ; trong đó khu vực công nghiệp- xây dựng tăng 15,19%, dịch vụ tăng 7,82%, nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,19%,

- Hoạt động thương mại, dịch vụ được đẩy mạnh. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

đạt 83.567 tỷ đồng, tăng 7,4% so với năm 2023. Kim ngạch xuất khẩu năm 2024 đạt 4,6 tỷ USD, tăng 10,05% so với năm 2023; kim ngạch nhập khẩu đạt 2,9 tỷ USD, như vậy xuất siêu của tỉnh đạt 1,7 tỷ USD.

- Công tác điều hành ngân sách được chỉ đạo quyết liệt, tuy nhiên tình hình thu ngân sách năm 2024 gặp nhiều khó khăn, thu tiền sử dụng đất không đạt mục tiêu dẫn đến tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện 11.250 tỷ đồng, đạt 88,3% kế hoạch năm, bằng 83,3% so với năm 2023. Tổng chi ngân sách nhà nước thực hiện 14.153 tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2023.

- Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, việc thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp cơ bản đạt mục tiêu đề ra. Lãnh đạo, chỉ đạo tập trung rà soát, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách theo thẩm quyền nhằm tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi để các chủ đầu tư, nhà đầu tư triển khai các công trình, dự án trên địa bàn. Tổ chức thành công Diễn đàn kết nối doanh nghiệp công nghiệp, thương mại, nông nghiệp công nghệ cao Euro Cham tỉnh Bình Phước 2024 tổ chức lễ công bố Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; duy trì hoạt động gỡ gỡ các doanh nghiệp để nắm tình hình, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp... giúp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút tổng vốn đầu tư toàn xã hội được 38.500 tỷ đồng, tăng 15,07% so với năm 2023. Việc giải ngân vốn đầu tư công được xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của các cấp, các ngành, địa phương, chủ động điều chỉnh kế hoạch vốn phù hợp với khả năng huy động nguồn vốn để đảm bảo tiến độ giải ngân, thực hiện đạt 95% so với kế hoạch điều chỉnh<sup>6</sup>. Tuy nhiên đầu tư ngoài ngân sách chưa đạt kế hoạch và thấp hơn năm 2023, thu hút vốn đầu tư trong nước đạt 5.349 tỷ đồng (bao gồm cấp mới và điều chỉnh), đạt 76,41% kế hoạch, bằng 83,68% thực hiện năm 2023 (về số vốn thu hút)<sup>7</sup>. Thu hút vốn đầu tư FDI đạt 639 triệu USD (bao gồm cấp mới và điều chỉnh), đạt 159,7% kế hoạch, bằng 77,53% thực hiện năm 2023 (về số vốn thu hút)<sup>8</sup>. Số doanh nghiệp thành lập mới trong năm 1.246 doanh nghiệp<sup>9</sup>, vượt kế hoạch 13,27%.

*2.1.3. Công tác quản lý quy hoạch, đất đai, xây dựng, khoáng sản được tập trung lãnh đạo, tạo không gian, nguồn lực cho phát triển*

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ, ngành Trung ương hoàn thành hồ sơ, thủ tục điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cho phù hợp với thực trạng sử dụng đất và quy hoạch ngành cấp quốc gia đã được phê duyệt, đây là cơ sở quan trọng trong quản lý, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư, triển khai các dự án.

- Quyết định chủ trương đầu tư 02 tuyến cao tốc: Thành phố Hồ Chí Minh - Thủ Dầu Một - Chơn Thành; Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước);

<sup>6</sup> Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 31/10/2024 của HĐND tỉnh: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh năm 2024 gần 3.675 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 01/11/2024 là 1.703 tỷ đồng, đạt 30,7% trung ương giao và đạt 46,34% kế hoạch điều chỉnh.

<sup>7</sup> Lũy kế đến hết năm 2024 ước có 1.209 dự án, với số vốn đăng ký là 123.738 tỷ đồng (bao gồm cấp mới và điều chỉnh).

<sup>8</sup> Lũy kế đến hết năm 2024 ước có 432 dự án với số vốn đăng ký 4.515 triệu USD (bao gồm cấp mới và điều chỉnh).

<sup>9</sup> Lũy kế hết năm 2024 khoảng 12.800 doanh nghiệp, số vốn đăng ký 212.399 tỷ đồng (đã trừ doanh nghiệp giải thể).

rà soát, điều chỉnh quy hoạch các đơn vị có điều chỉnh địa giới hành chính theo Nghị quyết 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và 32 quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng.

- Rà soát quy hoạch các mỏ khoáng sản, vật liệu xây dựng để chuẩn bị nguồn vật liệu phục vụ 02 tuyến cao tốc và các dự án trọng điểm của tỉnh; điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án cần thu hồi đất năm 2024, các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện các dự án; hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý 851/1193 cơ sở nhà, đất (hoàn thành 75,59%) nhằm quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định, tạo nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Lãnh đạo triển khai thực hiện Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, đến nay đã ban hành 10 văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để cụ thể hoá triển khai các mới<sup>10</sup>.

*2.1.4. Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm đầu tư phát triển toàn diện, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội*

- Các hoạt động văn hóa, thông tin và truyền thông hướng về những ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của địa phương, nổi bật là kỷ 80 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam và 35 năm ngày hội quốc phòng toàn dân; 50 năm giải phóng Bù Đăng; 50 năm giải phóng Đồng Xoài; 50 năm giải phóng Phước Long; tổ chức lấy ý kiến, lựa chọn logo của tỉnh; tuyên truyền về cuộc đời, sự nghiệp và những định hướng chỉ đạo của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đối với sự phát triển của đất nước... Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết 33-NQ/TW về phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; triển khai thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU của Tỉnh uỷ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước, gắn với đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; tổ chức thành công Lễ hội Tiếng chày trên Sóc Bom Bo, duy trì một số lễ hội tiêu biểu của đồng bào các dân tộc sinh sống trên địa bàn tỉnh...

- Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh đã nỗ lực hoàn thành chương trình năm học 2023-2024 đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng; các kỳ thi trong năm 2024 diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế<sup>11</sup>. Ký kết thỏa thuận với Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh chuẩn bị thành lập phân hiệu tại Bình Phước, là cơ sở giáo dục đại học đầu tiên của tỉnh. Công tác phổ cập giáo dục được duy trì và cập nhật thường xuyên, Bình Phước đã được công nhận đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; 100% xã, phường, thị trấn duy trì đạt chuẩn quốc gia phổ cập trung học cơ sở; 27/111 xã, phường, thị trấn đạt phổ cập bậc trung học phổ thông.

- Ngành y tế theo dõi sát tình hình dịch bệnh, triển khai các biện pháp phòng chống, xử lý triệt để, không để dịch bệnh lớn bùng phát diện rộng. Các chương trình mục tiêu y tế, dân số được tổ chức thực hiện tốt, các chỉ tiêu quan trọng đều đạt và vượt kế hoạch: Số giường bệnh/vạn dân: 28,6 giường; số bác sỹ/vạn dân:

<sup>10</sup> Trong đó: ban hành 08 văn bản triển khai Luật đất đai; 02 văn bản triển khai Luật Nhà ở và Luật Kinh doanh BĐS.

<sup>11</sup> Năm học 2023-2024: tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 99,51%, THCS đạt 99,9%, tốt nghiệp THPT đạt 99,21%.

9,7 bác sỹ; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đạt dưới 10%; tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94% (tương ứng kế hoạch đề ra: 28,6 giường - 8,6 bác sỹ - dưới 10% - 94%).

## ***2.2. Các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2025***

Năm 2025, là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, kỷ niệm 95 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 50 năm Ngày giải phóng Bình Phước... và là năm tiến hành đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

Đối với Bình Phước, sau 28 năm tái lập, kinh tế - xã hội của tỉnh đã có bước phát triển mạnh mẽ, kết cấu hạ tầng được tập trung đầu tư, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, đánh giá khách quan quy mô kinh tế tỉnh còn nhỏ, chất lượng tăng trưởng và năng lực cạnh tranh hạn chế; nguồn vốn, nhân lực, hạ tầng, môi trường đầu tư còn nhiều mặt chưa đáp ứng tốt yêu cầu phát triển trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trước bối cảnh đó đòi hỏi các cấp uỷ, chính quyền, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn cần tiếp tục nỗ lực hơn nữa, vượt qua khó khăn, thách thức, bám sát sự chỉ đạo, điều hành của Trung ương, bám sát thực tiễn, hành động quyết liệt trên các lĩnh vực, phấn đấu thực hiện thành công các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2025 và 5 năm 2020 – 2025, tạo cơ sở vững chắc cho việc tổ chức thành công Đại hội XII Đảng bộ tỉnh và tiến tới Đại hội XIV của Đảng.

### ***2.2.1. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản***

- (1) Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) tăng 9% so với năm 2024.
- (2) GRDP bình quân đầu người đạt 123,18 triệu đồng, tăng 13,6% so với năm 2024.
- (3) Cơ cấu kinh tế: Nông – lâm - thủy sản chiếm 22,74%, công nghiệp - xây dựng 47,46%, dịch vụ chiếm 29,80%.
- (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 44.500 tỷ đồng, tăng 15,6% so với năm 2024.
- (5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 13.538 tỷ đồng.
- (6) Kim ngạch xuất khẩu 5,1 tỷ USD, tăng 11,8% so với năm 2024.
- (7) Thành lập mới 1.000 doanh nghiệp và 25 hợp tác xã.
- (8) Thu hút đầu tư trong nước 1.000 tỷ đồng; thu hút đầu tư nước ngoài (FDI) 400 triệu USD.
- (9) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 100% (không bao gồm 02 xã nằm trong khu vực khoáng sản Bô xít).
- (10) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 70%, tăng 12,31 điểm % so với năm 2024
- (11) Số bác sỹ trên vạn dân 10 bác sỹ; Số giường bệnh trên vạn dân 32 giường; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng duy trì ở mức dưới 10%.
- (12) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế là 95%, tăng 1 điểm % so với năm 2024

- (13) Phân đầu năm 2025 cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn hiện hành.
- (14) Tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị duy trì dưới 3%.
- (15) Giải quyết việc làm cho 45.000 lao động, tăng 4,6% so với năm 2024.
- (16) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 70%, tăng 3 điểm % so với năm 2024.
- (17) Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội là 45%, tăng 3 điểm % so với năm 2024.
- (18) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, tăng 0,2 điểm % so với năm 2024.
- (19) Tỷ lệ che phủ rừng chung 71,7%, giảm 3,1 điểm % so với năm 2024.

### 2.2.2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Rà soát toàn bộ Chương trình công tác toàn khoá, các chỉ tiêu, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020-2025, nhất là các chỉ tiêu đạt thấp, có giải pháp phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra.

- Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế; sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, tạo không gian, động lực phát triển mới, tập trung vào 04 nhóm nhiệm vụ giải pháp trọng tâm trong năm 2025:

*Một là*, Lãnh đạo khẩn trương triển khai Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đồng thời rà soát, cập nhật các quy hoạch ngành quốc gia để triển khai công tác quy hoạch vùng huyện, liên huyện, quy hoạch đô thị, xây dựng và các phân khu chức năng theo quy định, nhất là các quy hoạch đã có chủ trương của Tỉnh uỷ (quy hoạch các khu công nghiệp Đông Nam Đồng Phú, khu đô thị Suối Cam, khu Trung tâm hành chính tập trung của tỉnh...), tạo hành lang pháp lý đồng bộ, khung định hướng, tiền đề quan trọng để hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh từ nay đến năm 2030 và những năm tiếp theo, tạo không gian phát triển mới, nâng cao hơn nữa vị thế của tỉnh, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của đất nước.

*Hai là*, Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; đồng hành cùng doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển đa dạng hoá các ngành công nghiệp, dịch vụ, góp phần đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế bền vững.

*Ba là*, Lãnh đạo thực hiện tốt công tác quản lý, khai thác các nguồn thu ngân sách, xây dựng cơ cấu thu vững chắc, chủ động trong điều hành chi ngân sách, thực hành tiết kiệm chi, hạn chế chi phát sinh ngoài kế hoạch, tập trung vốn đầu tư phát triển kinh tế-xã hội, phát triển kết cấu hạ tầng; bố trí vốn đầu tư công có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên cho các công trình trọng điểm, dự án chuyên tiếp, có khả năng hoàn thành trong năm 2025. Hoàn thành danh mục các dự án trọng điểm nhiệm kỳ 2025-2030 và các dự án chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII tiến tới Đại hội XIV của Đảng; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong tháo gỡ vướng mắc, hoàn thành các thủ tục triển khai 02 dự án cao

tốc Tp. Hồ Chí Minh – Thủ Dầu Một – Chơn Thành đoạn qua địa bàn tỉnh Bình Phước; Gia Nghĩa (Đắk Nông) – Chơn Thành (Bình Phước); đường Đồng Phú – Bình Dương...

*Bốn là*, Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU của Tỉnh uỷ về cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, xây dựng và nhân rộng các mô hình, hình thức liên kết trong sản xuất, chế biến, bao tiêu sản phẩm, chia sẻ rủi ro, gắn với ứng dụng mạnh mẽ kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hướng đến thị trường xuất khẩu chính ngạch, qua đó nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống người dân khu vực nông thôn, thu hẹp khoảng cách phát triển giữa đô thị và nông thôn.

- Chú trọng phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân: Thực hiện tốt các chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững; mở rộng bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; bố trí nguồn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn lực xã hội, tạo điều kiện để người dân vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ xã hội cơ bản; Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 14-NQ/TU của Tỉnh uỷ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước, gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá". Sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư 03 lĩnh vực ưu tiên: văn hoá, giáo dục, y tế; thực hiện tốt chính sách khuyến khích, thúc đẩy hoạt động nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ.

### **III. HÌNH THỨC, KHẨU HIỆU, ĐỐI TƯỢNG TUYÊN TRUYỀN**

**1. Hình thức tuyên truyền:** Tùy vào điều kiện thực tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương có thể triển khai một số hoạt động sau:

- Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng, như: trên báo chí; cổng thông tin điện tử và trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương; trên hệ thống loa truyền thanh khu dân cư; thông tin lưu động...

- Tổ chức hội nghị nội bộ của Đảng (hội nghị cấp ủy mở rộng, hội nghị sinh hoạt đảng): Do cấp ủy, tổ chức Đảng tuyên truyền, quán triệt, phổ biến.

- Qua hội nghị (báo cáo viên sinh hoạt chuyên đề, tuyên truyền miệng qua sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt ở các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp).

- Tuyên truyền thông qua bản tin thông báo nội bộ, các tài liệu, ấn phẩm sách, tờ gấp với nội dung phong phú, dễ hiểu, hướng đến nhiều đối tượng.

- Tuyên truyền cổ động trực quan: Xây dựng các khẩu hiệu, panô, áp phích tại các cửa ngõ đô thị, trục đường chính, khu hành chính, trung tâm văn hóa thể thao, khu đô thị, khu công nghiệp, bệnh viện, trường học...

- Tuyên truyền qua hoạt động văn hóa - văn nghệ và tổ chức các phong trào

thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn trong Đảng và xã hội.

- Tuyên truyền trên Internet, mạng xã hội với nội dung, cách thức phù hợp như video, bài viết, biểu ngữ...

## **2. Khẩu hiệu tuyên truyền**

- Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam!

- Nhiệt liệt chào mừng đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030!

- Nhiệt liệt chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng!

- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025!

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng!

- Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng!

- Phát huy truyền thống quê hương anh hùng, quyết tâm xây dựng tỉnh Bình Phước ngày càng giàu đẹp, văn minh!

- Quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng!

- Thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XII, nhiệm kỳ 2025 - 2030!

- Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh muôn năm!

- Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam muôn năm!

- Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại sống mãi trong sự nghiệp của chúng ta!

## **3. Đối tượng tuyên truyền**

Tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy**

- Cung cấp thông tin, định hướng tuyên truyền về tình hình, kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của tỉnh cho đội ngũ báo cáo viên và các cơ quan báo chí trong Hội nghị báo cáo viên và Hội nghị giao ban, cung cấp thông tin cho báo chí định kỳ của Ban.

- Kịp thời nắm bắt diễn biến và định hướng tư tưởng, tâm trạng xã hội của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân trên các mặt của đời sống kinh tế - xã hội; chủ động dự báo những vấn đề tư tưởng nảy sinh trước những diễn biến tình hình kinh tế của đất nước, của tỉnh, những tác động về kinh tế - xã hội khi triển khai quán triệt, tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về phát triển kinh tế - xã hội (*thường xuyên*).

- Tuyên truyền trên 02 bản tin Thông báo nội bộ, Thông tin phục vụ Nhân dân và trên Website của Ban (*thường xuyên*).

- Chủ động phối hợp với các cơ quan nhà nước tiếp tục triển khai Chương trình phối hợp số 01-CTPH/BTG-HĐND-UBND-TA-VKS, ngày 08/4/2021 giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm, giai đoạn 2021-2025.

**2. Đề nghị Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh:** Chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Tiếp tục phối hợp thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 01-CTPH/BTG-HĐND-UBND-TA-VKS, ngày 08/4/2021 giữa Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy với Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm giai đoạn 2021-2025.

- Đẩy mạnh cung cấp thông tin phục vụ tuyên truyền về các chính sách, chương trình, dự án trọng điểm, các sự kiện đối ngoại lớn liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội diễn ra trong năm 2025; kịp thời cung cấp thông tin, định hướng dư luận xã hội và báo chí về các chương trình, dự án, sự kiện quan trọng ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống Nhân dân.

- Chủ động đề xuất nội dung và phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn, phát hành các ấn phẩm tuyên truyền các nhiệm vụ, các sự kiện kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương.

**3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh**

- Chỉ đạo công tác tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua các phương tiện truyền thông, các sinh hoạt chính trị của tổ chức, đoàn thể; làm tốt công tác vận động phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội, tăng cường, phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia vào các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tích cực giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; các dự án lớn, công trình trọng điểm; vận động đoàn viên, hội viên vượt lên khó khăn, thách thức, quyết tâm lao động, sản xuất, kinh doanh, góp phần đạt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng.

#### **4. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội cho các cơ quan báo chí của tỉnh trong các Hội nghị giao ban và cung cấp thông tin cho báo chí.

- Theo dõi, đôn đốc việc cung cấp thông tin, tuyên truyền các sự kiện hội nhập quốc tế nổi bật của đất nước, của tỉnh trong năm 2025.



- Đẩy mạnh công tác thông tin cơ sở, tăng cường quảng bá hình ảnh của tỉnh ra bên ngoài.

**5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Chỉ đạo hướng dẫn tổ chức hoạt động tuyên truyền cổ động trực quan về các thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gắn với hoạt động các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, của tỉnh trong năm 2025, tạo không khí thi đua, cổ vũ tinh thần lao động sáng tạo, ý chí vượt khó trong mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, giai đoạn 2021 - 2025 và nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng.

**6. Hội Nhà báo, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh:** Động viên, khuyến khích hội viên sáng tác, tuyên truyền, phổ biến các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, các phong trào thi đua yêu nước.

### **7. Các cơ quan báo chí của tỉnh**

- Bám sát định hướng của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước để tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

- Tăng cường tin, bài, hình ảnh, nâng cao chất lượng chuyên trang, chuyên mục phản ánh tình hình triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và khí thế thi đua lao động, sản xuất ở các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cổ vũ, động viên các phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn tỉnh; phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, tiên tiến trong học tập, lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, chăm lo đời sống nhân dân, phòng chống dịch bệnh, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; phát hiện, đấu tranh với những biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Chủ động cung cấp thông tin chính thống, lan tỏa thông tin tích cực, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc vì sự phát triển bền vững của đất nước, vì hạnh phúc của Nhân dân, góp phần định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trước những vấn đề nổi cộm, vụ việc kinh tế - xã hội phức tạp, nhạy cảm, Nhân dân quan tâm; tuyệt đối không để xảy ra sai sót để các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị lợi dụng xuyên tạc, chống phá.

### **8. Ban tuyên giáo cấp huyện và tương đương**

- Tham mưu cấp ủy chỉ đạo tổ chức tuyên truyền sâu sắc kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn bằng các hình thức phù hợp như **Mục II** của Hướng dẫn.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan nhà nước cùng cấp tiếp tục xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch phối hợp giữa ban tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm năm 2025.

- Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân

dân để kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề bức xúc, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng để ngăn chặn, xử lý các hành vi đăng tải, phát tán thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc các quan điểm, đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước ta và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.- Tham mưu cấp ủy đồng viên, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến, những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên các lĩnh vực, tạo sự lan tỏa những “người tốt, việc tốt” trong đời sống xã hội.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo TW (HN + T79),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Ủy ban MTTQVN tỉnh,
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh,
- Hội Nhà báo tỉnh, Hội VHNT tỉnh,
- Đài PT - TH và Báo Bình Phước,
- Tạp chí Văn nghệ Bình Phước,
- Ban tuyên giáo cấp huyện và tương đương,
- Các phòng thuộc Ban,
- Đăng website của Ban,
- Lưu Văn thư.

**K/T TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Mạc Đình Huấn**